

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 31-10-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Thanh Phong.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Hoài Phương và ông K’ Bình.
- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:** Bà Cao Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 20/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K’T (tên gọi khác: Toàn Chột)**, sinh ngày 12/7/2002 tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Bon M (thôn 2), xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: M’Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông K’Sr (*sinh năm 1976*), con bà H’Dr (*sinh năm 1980*); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 0; tiền sự: 01: Ngày 17/01/2023, bị Công an huyện Đăk Glong ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000471/QĐ-XPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, K’T chưa nộp phạt; nhân thân: Ngày 03/3/2021, bị Toà án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt 3 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 05/2021/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021 (được coi là không có án tích). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo K’T: ông Y’Lam – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Đăk Nông. Có mặt

Địa chỉ: Số 01, đường Chu Văn An, phường Nghĩa Thành, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông.

- **Bị hại:** anh K’S – sinh năm 1999. Có mặt

Địa chỉ: Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

Anh K’Sar - sinh năm 1982. Có mặt

Địa chỉ: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh K' Kh, sinh năm 2006. Vắng mặt
Địa chỉ: Bon M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.
Anh Dương Thanh T, sinh năm 1989. Vắng mặt
Địa chỉ: Bon M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/3/2023, do không có tiền để chơi game, K'T cùng K'Kh (*sinh ngày 26/4/2006, trú tại bon Ting Wel Đăng, xã Đắk Ha*) rủ nhau đột nhập vào nhà người dân trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 08 giờ cùng ngày, K'T và K'Kh đi bộ trên đường Quốc lộ 28 theo hướng từ thôn 3, xã Đắk Ha về phía trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha, khi đi đến căn nhà gỗ của anh K'S (*sinh năm 1994*) thuộc bon Kon Hao, xã Đắk Ha, quan sát thấy không có ai ở nhà, K'Kh nói K'T đứng ở ngoài đường cảnh giới, rồi K'Kh đi ra khu vực phía sau nhà gỗ, thấy cửa bếp không khóa (chỉ chống bằng thanh gỗ), K'Kh mở cửa đi vào trong nhà thì thấy trên tấm phản gỗ có 01 điện thoại di động của anh K'Sel đang cắm sạc và dưới nền đất có 01 bình ắc quy của anh K'Sar (*sinh năm 1982, trú tại thôn 3, xã Đắk Ha*) gửi ở nhà anh K'Sel sạc nhờ. K'Kh rút dây sạc, bỏ chiếc điện thoại vào trong túi quần và tháo hết dây sạc bình ắc quy rồi mang bình ắc quy ra chỗ K'T đứng đợi đưa cho K'T giữ.

Sau đó, K'T dùng áo khoác che bình ắc quy và cùng K'Kh mang bình ắc quy đến quán Internet “AB” của Dương Thanh T (*sinh năm 1989*) ở bon Ting Wel Đăng, xã Đắk Ha. Tại đây, K'Kh đưa chiếc điện thoại lấy được cho K'T để K'T hỏi bán điện thoại và bình ắc quy cho Tuấn. Tuấn hỏi về nguồn gốc điện thoại và bình ắc quy, thì nghe K'T nói là tài sản trộm cắp được nên Tuấn không mua và không nói gì thêm rồi đi vào bên trong nhà, còn K'T và K'Kh để lại bình ắc quy tại quán của Tuấn nhưng Tuấn không biết. Sau đó, K'Kh về căn nhà hoang ở thôn 8, xã Đắk Ha cất giấu điện thoại trên trần nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh K'Sar và anh K'S phát hiện sự việc, trình báo Công an xã Đắk Ha mời K'T và K'Kh về trụ sở làm việc và tiến hành xác minh, thu giữ tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận như sau:

- Giá trị 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại F7, màn hình cảm ứng, lưng và viền xung quanh điện thoại màu xanh dương tại ngày 12/3/2023 là 1.010.000 đồng.

- Giá trị 01 bình ắc quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-30Ah N30, có nút bình và quai xách màu đỏ tại ngày 12/3/2023 là 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 1.610.000 đồng (*Một triệu sáu trăm mười ngàn đồng*)

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 03/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo K'T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo K'T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21 ngày 11/5/2023, trả lại 01 điện thoại di động cho anh K'Sel và 01 bình ắc quy cho anh K'S là chủ sở hữu hợp pháp.

Về phần trách nhiệm dân sự: anh K'Sar và anh K'Sel đã nhận lại tài sản, không yêu cầu K'T bồi thường.

Tại phiên tòa trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo K' Toàn cho rằng: Việc VKSND huyện Đăk Glong truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo, bị cáo chỉ là người giúp sức nên cần phân hóa vai trò của bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp; bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 12/3/2023, tại bon Kon Hao, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông, K'T (*sinh ngày 12/7/2002, có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản*) đã có hành vi cùng K'Kh (*sinh ngày 26/4/2006*) trộm cắp 01 điện thoại di động của anh K'Sel trị giá 1.010.000 đồng và 01 bình ắc quy của anh K'Sar trị giá 600.000 đồng. Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá là 1.610.000 đồng (*Một triệu sáu trăm mười ngàn đồng*). Vì vậy HĐXX xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông truy tố bị cáo K'T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút, bí mật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đây bị cáo đã nhiều lần phạm tội, tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng tài sản của người khác và biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu ngay sau đó; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2023. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[6]. **VỀ VẬT CHỨNG CỦA VỤ ÁN:** Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21 ngày 11/5/2023, trả lại 01 điện thoại di động cho anh K' Sel và 01 bình ắc quy cho anh K' Sar là chủ sở hữu hợp pháp.

[7] *Về phần trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh K' Sar và K' Sel có đơn không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Đối với K' Khang (sinh ngày 26/4/2006), tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, K' Khang không có tiền án tiền sự, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên Công an huyện Đắc Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K' Khang là phù hợp.

Đối với Dương Thanh Tuấn, khi K' Toàn và K' Khang đề bình ắc quy tại quán của Tuấn, Tuấn không biết và không đồng ý nên không có căn cứ xử lý.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo K' Toàn thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo K'T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

1. Xử phạt bị cáo K'T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21 ngày 11/5/2023, trả lại 01 điện thoại di động cho anh K'Sel và 01 bình ắc quy cho anh K'Sar là chủ sở hữu hợp pháp

3. *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo K' Toàn thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA huyện Đắk Glong;
- Bị cáo; Bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong